

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2022/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về việc sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành mức thu phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHÓA X, KỲ HỌP THỨ SÁU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm

pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 2147/TTr-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành mức thu phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 494/BC-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành mức thu phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 1 như sau:

“a) Đối tượng nộp phí

Tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa tạm nhập tái xuất, hàng tạm xuất tái nhập, hàng chuyển khẩu, hàng gửi kho ngoại quan, hàng quá cảnh sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng khu vực cửa khẩu cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh;

Tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng khu vực cửa khẩu cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh”.

2. Sửa đổi bổ sung điểm b khoản 1 Điều 1 như sau:

“b) Phạm vi áp dụng: Khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 như sau:

“2. Mức thu phí:

<i>STT</i>	<i>Hàng hóa</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Mức thu phí</i>
<i>1</i>	<i>Hàng tạm nhập tái xuất, hàng tạm xuất tái nhập; hàng quá cảnh</i>		
<i>a</i>	<i>Container 20ft</i>	<i>đồng/cont</i>	<i>2.200.000</i>
<i>b</i>	<i>Container 40ft</i>	<i>đồng/cont</i>	<i>4.400.000</i>
<i>c</i>	<i>Hàng lỏng, hàng rời không đóng trong container; hàng đóng ghép chung container của nhiều chủ hàng</i>	<i>đồng/tấn</i>	<i>50.000</i>
<i>2</i>	<i>Hàng gửi kho ngoại quan; hàng chuyển khẩu được đưa vào khu vực kho bãi thuộc các cảng biển Thành phố (không đưa vào kho ngoại quan và khu vực trung chuyển)</i>		
<i>a</i>	<i>Container 20ft</i>	<i>đồng/cont</i>	<i>250.000</i>
<i>b</i>	<i>Container 40ft</i>	<i>đồng/cont</i>	<i>500.000</i>
<i>c</i>	<i>Hàng lỏng, hàng rời không đóng trong container; hàng đóng ghép chung container của nhiều chủ hàng</i>	<i>đồng/tấn</i>	<i>15.000</i>
<i>3</i>	<i>Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu</i>		
<i>a</i>	<i>Container 20ft</i>	<i>đồng/cont</i>	<i>250.000</i>

<i>b</i>	<i>Container 40ft</i>	<i>đồng/cont</i>	<i>500.000</i>
<i>c</i>	<i>Hàng lỏng, hàng rời không đóng trong container; hàng đóng ghép chung container của nhiều chủ hàng</i>	<i>đồng/tấn</i>	<i>15.000</i>

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 như sau:

“3. Trường hợp miễn, giảm thu phí

a) Miễn thu phí đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ trực tiếp cho an ninh, quốc phòng; hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu để phục vụ đảm bảo an sinh xã hội, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh;

b) Miễn thu phí đối với hàng tạm nhập tái xuất, hàng tạm xuất tái nhập, hàng gửi kho ngoại quan, hàng quá cảnh, hàng chuyển khẩu, hàng xuất khẩu, hàng nhập khẩu được vận chuyển vào cảng và rời cảng bằng phương tiện thủy nội địa hoạt động trên các tuyến đường thủy theo Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải đường thủy;

c) Giảm 50% mức phí đối với hàng tạm nhập tái xuất, hàng tạm xuất tái nhập, hàng gửi kho ngoại quan, hàng quá cảnh, hàng chuyển khẩu, hàng xuất khẩu, hàng nhập khẩu được vận chuyển vào cảng và rời cảng bằng phương tiện thủy nội địa hoạt động trên các tuyến đường thủy”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, Hội đồng nhân dân Thành phố đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố quan tâm một số vấn đề sau:

a) Chỉ đạo các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền việc thực hiện thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh để người dân, doanh nghiệp biết, thực hiện;

b) Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo công khai, minh bạch, thực hiện thu đúng, thu đủ các đối tượng nộp phí theo quy định. Quá trình thực hiện thu phí cần đảm bảo không ảnh hưởng đến việc thông quan hàng hóa tại các khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

c) Trong quá trình thực hiện, có vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa X, Kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ 00 giờ 00 phút ngày 01 tháng 8 năm 2022./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Lệ